

Số: 74 /QĐ-UBND

Nghĩa Trung, ngày 16 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Thành lập Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai
và Tìm kiếm cứu nạn xã Nghĩa Trung**

CHỦ TỊCH UBND XÃ NGHĨA TRUNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, Công chức ngày 24/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Căn cứ Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm 2025;

Xét đề nghị của phòng Kinh tế tại Tờ trình số 06/TTr-PKT ngày 09/07/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã Nghĩa Trung, gồm các ông, bà có tên sau:

- | | |
|--|---------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Lưu - Chủ tịch UBND xã | - Trưởng Ban; |
| 2. Ông Phan Minh Lâm - PCT. UBND xã | - Phó Ban TT; |
| 3. Ông Lường Đình Hải - PCT. UBND xã | - Phó Ban; |
| 4. Ông Võ Hoàng Bảo - PTP. Kinh tế | - Phó Ban; |
| 5. Ông Phan Viết Nam - CHT BCHQS xã | - Phó Ban; |

6. Ông Bùi Đức Chiến - Trưởng Công an xã - Phó Ban;
7. Bà Hoàng Thị Đông - TP. Văn hóa - Xã hội xã - Ủy viên;
8. Ông Lưu Minh Nghĩa - CVP HĐND - UBND xã - Ủy viên;
9. Ông Phan Bá Định - PGĐ TT phục vụ HCC - Ủy viên;
10. Ông Trần Duy Nhất - Bí thư chi bộ Trạm Y tế xã - Ủy viên;
11. Thôn trưởng các thôn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 xã Đức Liễu cũ; Thôn trưởng các thôn 1, 2, 3, 5, 6, 8 xã Nghĩa Trung cũ; Thôn trưởng các thôn Bình Trung, Bình Minh, Bình Hòa, Bình Lợi, Bình Thọ, Bình Tiến xã Nghĩa Bình cũ - Ủy viên.

*** Mời các ông, bà sau tham gia Ban chỉ huy PCTT-TKCN xã:**

1. Ông Trần Văn Vĩnh - CT.UBMTTQ Việt Nam xã - Ủy viên;
2. Ông Nguyễn Văn Thành - Quản lý kiểm lâm khu vực - Ủy viên;
3. Ông Nguyễn Anh Tuấn - Đội phó Đội quản lý điện lực Bù Đăng - Ủy viên;
4. Ông Quách Minh Thụy - Tổ trưởng tổ khu vực Đức Liễu (Trung tâm viễn thông Bù Đăng) - Ủy viên;

*** Tổ chuyên viên giúp việc gồm các ông bà có tên sau:**

1. Bà Trần Thị Hoa - CC phòng Kinh tế - Tổ trưởng;
2. Ông Đỗ Văn Ba - Hỗ trợ phòng Kinh tế - Tổ phó;
3. Ông Đinh Văn Nghĩa - CC phòng Văn hóa - Xã hội - Tổ viên;
4. Ông Ưông Minh Dương - CVVP.HĐND-UBND - Tổ viên;
5. Ông Lê Minh Quân - CVVP.HĐND-UBND - Tổ viên;
6. Thôn trưởng các thôn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 xã Đức Liễu cũ; Thôn trưởng các thôn 1, 2, 3, 5, 6, 8 xã Nghĩa Trung cũ; Thôn trưởng các thôn Bình Trung, Bình Minh, Bình Hòa, Bình Lợi, Bình Thọ, Bình Tiến xã Nghĩa Bình cũ - Ủy viên.

Điều 2. Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã có chức năng tham mưu Chủ tịch UBND xã trong việc kiểm tra, đôn đốc, chỉ huy điều hành công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại điều 18 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.

Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Nghĩa Trung đặt tại phòng Kinh tế xã.

Tổ chuyên viên giúp việc Ban chỉ huy có trách nhiệm tham mưu thực hiện các chức năng, nhiệm vụ quy định tại điều này.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban Thường trực được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã; các Phó Trưởng Ban và Ủy viên sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị nơi công tác.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng HĐND-UBND, Trưởng phòng Kinh tế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN tỉnh;
- CT, các PCT xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Lưu



**Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và
Tìm kiếm cứu nạn xã Nghĩa Trung**

(Kèm theo Quyết định số 34/UBND ngày 16 / 7 / 2025 của UBND xã Nghĩa Trung)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Quy chế này quy định tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và phối hợp công tác của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã Nghĩa Trung.

Điều 2. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã Nghĩa Trung có nhiệm vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã thực hiện việc kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo, điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và tổ chức phối hợp thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi toàn xã.

Điều 3. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã Nghĩa Trung sử dụng con dấu của UBND xã, được cấp kinh phí từ ngân sách Nhà nước để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã Nghĩa Trung được thành lập, kiện toàn theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được sử dụng công chức, cán bộ bán chuyên trách nhằm hoàn thành nhiệm vụ theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

**Chương II
CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ CỦA BAN CHỈ HUY PHÒNG,
CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN**

Điều 5. Tổ chức, nhiệm vụ của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã

1. Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã được thành lập gồm các thành viên sau:

- a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng ban;
- b) Phó chủ tịch ủy ban nhân dân phụ trách kinh tế làm Phó Trưởng ban thường trực;
- c) Chỉ huy trưởng ban Chỉ huy Quân sự xã và trưởng Công an xã làm Phó Trưởng ban phụ trách lực lượng xung kích tìm kiếm cứu nạn.
- d) Các ủy viên là công chức phòng Kinh tế phụ trách giao thông thủy lợi, công chức phòng VH-XH phụ trách lĩnh vực thương binh – xã hội, lãnh đạo mặt trận tổ quốc, trưởng các đoàn thể chính trị xã hội của xã và trưởng BQL các

thôn.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo quy định tại khoản 2 Điều 43 của Luật phòng, chống thiên tai;

b) Thực hiện việc truyền phát tin chỉ đạo, chỉ huy ứng phó thiên tai của các cấp đến cộng đồng;

c) Chỉ huy ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong thiên tai trong phạm vi cấp xã;

d) Chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng và phê duyệt kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai của địa phương;

đ) Kiểm tra, đôn đốc tổ chức, cá nhân tại địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai;

e) Chủ trì tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã thành lập, tổ chức đào tạo, tập huấn và duy trì lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã với nòng cốt là lực lượng dân quân tự vệ và sự tham gia của Hội Chữ thập đỏ, đoàn thanh niên và các tổ chức đoàn thể khác tại địa phương;

g) Thực hiện các nội dung về Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định;

h) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng chống thiên tai hàng năm.

Chương III

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN BAN CHỈ HUY PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã.

1. Trưởng ban:

a) Phụ trách chung.

b) Trực tiếp chỉ đạo các tình huống khẩn cấp khi có thiên tai, tai nạn, thảm họa xảy ra trên địa bàn xã.

c) Quyết định việc hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, tai nạn, thảm họa;

d) Chủ trì các cuộc họp thường kỳ và các cuộc họp bất thường của Ban chỉ huy.

đ) Đôn đốc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên.

e) Quyết định huy động nhân lực, vật tư, phương tiện của các tổ chức, cá nhân để ứng cứu, cứu trợ kịp thời những tình huống cấp bách.

2. Phó Trưởng ban phụ trách về công tác phòng chống thiên tai:

a) Thay mặt Trưởng ban giải quyết công việc khi Trưởng ban phân công, ủy quyền.

b) Chủ trì, phụ trách công tác phòng, chống, ứng phó thiên tai.

c) Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các ban, ngành xã. BQL các thôn thực hiện các phương án, kế hoạch phòng, chống, ứng phó thiên tai.

đ) Huy động vật tư, nhân lực, phương tiện để xử lý các sự cố công trình giao thông, thủy lợi trọng điểm, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra ở địa

phương.

e) Quản lý vật tư, thiết bị, phương tiện trang bị cho công tác Phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn được Trưởng ban giao trực tiếp quản lý.

3. Phó Trưởng ban phụ trách về công tác tìm kiếm cứu nạn:

a) Thay mặt Phó Trưởng ban Thường trực giải quyết công việc của Phó Trưởng ban Thường trực khi Trưởng ban phân công.

b) Phụ trách thường trực công tác tìm kiếm cứu nạn khi xảy ra thiên tai, tai nạn, thảm họa trên địa bàn xã; trực tiếp chỉ huy, điều động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, điều hành phối hợp hoạt động của các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang và các đơn vị chuyên trách, bán chuyên trách tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn xã để ứng phó khi xảy ra thiên tai, tai nạn, thảm họa trên địa bàn xã. Hằng năm, xây dựng kế hoạch, phương án huy động lực lượng, vật tư, phương tiện cho hoạt động tìm kiếm cứu nạn; huấn luyện và thực hành diễn tập các kế hoạch, phương án cho lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tại các thôn trên địa bàn xã.

c) Quản lý vật tư, thiết bị, phương tiện trang bị cho công tác Phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn được Trưởng ban giao trực tiếp quản lý.

4. Các ủy viên:

a) Chủ động đề ra chương trình công tác và thực hiện các nhiệm vụ được Trưởng ban phân công.

b) Thực hiện các nhiệm vụ theo lĩnh vực và kiểm tra đôn đốc công tác Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn phân công phụ trách.

c) Chỉ đạo và chủ động phối hợp với các ngành xử lý kịp thời các tình huống khẩn cấp về thiên tai; thực hiện nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm về các quyết định đó trước Trưởng ban. Trực tiếp cùng các đồng chí lãnh đạo các địa phương chỉ đạo phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai xảy ra.

d) Trong mùa mưa, lũ nếu đi công tác xa trên 3 ngày cần báo cáo với Trưởng ban hoặc Phó Ban thường trực Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, PHỐI HỢP VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Cơ chế phối hợp giữa các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã

1. Khi có nhiều thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã cùng tham gia ứng phó tình huống thiên tai, tai nạn, thảm họa trên cùng một địa bàn, Trưởng ban hoặc người được Trưởng ban ủy quyền là người chỉ huy ứng phó.

2. Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã có trách nhiệm thông tin và phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau khi thực hiện nhiệm vụ.

Điều 9. Chế độ làm việc của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã

1. Ban Chỉ huy Phòng, chống Thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã 01 năm họp thường kỳ 01 lần. Trong trường hợp khẩn cấp có thể họp bất thường do

Trưởng ban quyết định triệu tập.

2. Chương trình, nội dung và tài liệu phục vụ cho các kỳ họp do cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã chuẩn bị.

3. Giữa các kỳ họp, Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã triển khai, kiểm tra, đôn đốc và giải quyết các công việc liên quan đến lĩnh vực phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

Điều 10. Chế độ tài chính

1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã được cấp kinh phí từ ngân sách nhà nước theo quy định để đảm bảo cho các hoạt động của Ban Chỉ huy theo dự toán được phê duyệt hàng năm.

a) Tập huấn, huấn luyện, diễn tập về công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

b) Xây dựng, phổ biến tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về pháp luật và kiến thức phòng, chống thiên tai hàng năm;

c) Mua sắm tài sản, thiết bị, phương tiện, xây dựng và vận hành các công cụ hỗ trợ phục vụ công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn

d) Chỉ cho các hoạt động khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Điều 13. Mối quan hệ công tác của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã

1. Đối với Ban Chỉ đạo Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn tỉnh: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ và có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

2. Đối với ủy ban nhân dân xã: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã chịu sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện, có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin báo cáo kịp thời và đề xuất, tham mưu những vấn đề liên quan đến công tác phòng, chống, ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiệt hại do sự cố thiên tai, tai nạn, thảm họa.

3. Đối với Ban Quản lý các thôn: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã có trách nhiệm chỉ đạo triển khai, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã, trưởng các ban ngành, và BQL các thôn có trách nhiệm thực hiện Quy chế này; đồng thời tổng hợp những vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định.

Điều 15. Các ban, ngành và BQL các thôn căn cứ Quy chế này để tổ chức và hoạt động chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn ở địa bàn mình./.